

Số: 05/2025/QĐVDS-ST

Đan Phượng, ngày 23 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị An

Thư ký phiên họp: Ông Tạ Văn Dũng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Mạnh Tùng - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 45/2025/TLST-VDS ngày 24 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 07/2025/QĐST-VDS ngày 16 tháng 6 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Tạ Văn H, sinh năm 1989; Nơi thường trú: Trung đoàn 102, xã P, huyện Q, thành phố H. Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã S, huyện Đ, thành phố H; anh H có đơn xin vắng mặt phiên họp.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

+ Ông Tạ Văn T, sinh năm 1966; Nơi thường trú: Thôn T, xã S, huyện Đ, thành phố H.

+ Bà Đỗ Thị T1, sinh năm 1931; Nơi thường trú: Thôn T, xã S, huyện Đ, thành phố H; bà T1 có đơn xin vắng mặt.

+ Bà Tạ Thị N, sinh năm 1960; Nơi thường trú: Thôn T, xã S, huyện Đ, thành phố H; bà N có đơn xin vắng mặt.

3. *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Tạ Văn H:* Bà Tạ Thị Bích H1 – Luật sư Công ty Luật TNHH A thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt

NỘI DUNG VỤ VIỆC:

Theo đơn yêu cầu và bản tự khai người yêu cầu là anh Tạ Văn H trình bày: Bố mẹ ông Tạ Văn T là cụ Tạ Văn T2 (đã chết) và cụ Đỗ Thị T1. Ông T có vợ là bà Tạ Thị N, ông T và bà N sinh được một người con duy nhất là anh Tạ Văn H. Bố anh từ nhỏ đến lớn phát triển thể chất bình thường. Từ năm 1994 ông T bắt đầu có biểu hiện ít ngủ, nói lảm bảm một mình, tính tình thay đổi hay cáu gắt chửi bới vô cớ; đôi lúc cáu gắt đập phá đồ đạc, ăn uống thất thường. Gia đình anh đã cho ông T đi chữa trị tại

Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức, tuy nhiên bệnh tình không giảm. Ngày 16/03/2020, gia đình tiếp tục đưa ông T đi điều trị nội trú tại Bệnh viện tâm thần Hà Nội và ngày 22/04/2020, ông T được Bệnh viện tâm thần Hà Nội chuẩn đoán xác định tâm thần phân liệt di chứng (F20.5). Ngày 08/5/2020, gia đình đón ông T về chăm sóc tại nhà cho đến nay. Cả ngày ông T chỉ ở trong nhà, không chịu giao tiếp với người xung quanh, đôi lúc nổi nóng vô cớ quát mắng người khác, đập phá đồ đạc trong nhà. Thời gian gần đây, ông T bệnh tình nặng hơn, ông sợ không gian hẹp và kín, ông chỉ ở trong nhà, gia đình không thể đưa ông đi đâu khác. Ông T được UBND xã Song Phượng xác nhận dạng khuyết tật tâm thần và được hưởng mức trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng 750.000đ/tháng. Hiện nay, gia đình anh làm thủ tục hành chính nên đề nghị Tòa án tuyên bố ông Tạ Văn T mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định anh là người giám hộ cho ông T.

Bà Đỗ Thị T1 là mẹ đẻ ông T và bà Tạ Thị N là vợ ông T trình bày: Từ nhỏ ông T phát triển bình thường, đến năm 1994 ông T có biểu hiện cáu gắt đập phá đồ đạc, ăn uống thất thường. Gia đình đã đưa ông T điều trị ở Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức, Bệnh viện tâm thần Hà Nội nhưng bệnh tình ông T không giảm. Từ ngày 08/5/2020, gia đình đón ông T về chăm sóc tại nhà cho đến nay. Bà T1, bà N, anh H có văn bản thỏa thuận: Anh Tạ Văn H là người giám hộ cho ông Tạ Văn T. Anh H có đơn yêu cầu tuyên bố ông Tạ Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định anh H là người giám hộ cho ông T. Bà T1 và bà N đều đồng ý và đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của anh H.

Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu số 150/KLGD ngày 06/6/2025 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương, Bộ Y tế đã kết luận: “Tại thời điểm giám định đối tượng Tạ Văn T bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng, giai đoạn sa sút tâm thần. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F20.5. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại phiên họp, anh Tạ Văn H, bà Đỗ Thị T1, bà Tạ Thị N có đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên họp và giữ nguyên yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Tạ Văn H trình bày tại phiên họp: Theo Kết luận giám định sức khỏe tâm thần của Viện Pháp y tâm thần Trung ương đã kết luận: Tại thời điểm giám định ông Tạ Văn T là đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Đề nghị Tòa án căn cứ vào kết quả giám định để tuyên bố ông Tạ Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự. Gia đình ông T đã có văn bản thỏa thuận và thống nhất đồng ý để anh H là người giám hộ cho ông T, đề nghị Tòa án chỉ định anh H là người giám hộ cho ông T theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền; Việc cấp, tổng đạt văn bản tố tụng và các thời hạn bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 19, Điều 22 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, 149, 370, 371, 372, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Chấp nhận yêu cầu của anh Tạ Văn H về việc yêu cầu tuyên bố ông Tạ Văn T mất

năng lực hành vi dân sự và chỉ định anh Tạ Văn H là người giám hộ cho ông Tạ Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Tạ Văn H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Tạ Văn T (là bố đẻ anh) là người bị mất năng lực hành vi dân sự. Ông T cư trú tại xã S, huyện Đ. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng thụ lý yêu cầu của anh Tạ Văn H là đúng quy định tại Điều 27, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Ông Tạ Văn T từ khi sinh ra lớn lên ông T khỏe mạnh bình thường. Năm 1990 ông T kết hôn với bà N, ông T và bà N có 01 người con duy nhất là anh Tạ Văn H. Đến năm 1994, ông T tự phát bệnh và có nhiều biểu hiện không bình thường như ít ngủ, nói lảm bảm một mình, hay cáu gắt, chửi bới vô cớ, đôi lúc cáu gắt đập phá đồ đạc, ăn uống thất thường. Hiện tại ông T 59 tuổi, không có khả năng lao động, không nhận thức được mọi vấn đề xung quanh. Hiện nay, ông T đang được hưởng trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật với mức trợ cấp là 750.000đ/tháng.

Văn bản ghi nhận quá trình giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu ngày 06/6/2025 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương đã ghi nhận: “Ngày 10/5/2025 các giám định viên của Viện pháp y tâm thần trung ương đến thăm khám sức khỏe tâm thần cho đối tượng tại địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện Đ, thành phố H. Quá trình thăm khám, tiếp xúc thấy: Đối tượng tỉnh, tiếp xúc được, đầu tóc quá trình lôi thôi xộc xệch. Các năng lực định hướng rối loạn. Cảm xúc cùn mòn. Tri giác không có ảo tưởng, ảo giác. Tư duy nhịp trung bình, nghèo nàn, nói lảm bảm một mình, không có hoang tưởng, ám ảnh, định kiến. Hành vi thu rút, đi lang thang, ít giao tiếp và tiếp xúc mọi người xung quanh, sinh hoạt cá nhân tự làm nhưng làm qua loa, bần thiêu, ăn ngủ được. Trí nhớ, trí tuệ sa sút. Chú ý kém tập trung. Nội khoa, thần kinh chưa phát hiện gì đặc biệt”.

Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu số 150/KLGD ngày 06/6/2025 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương, Bộ Y tế đã kết luận: “*Tại thời điểm giám định đối tượng Tạ Văn T bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng, giai đoạn sa sút tâm thần. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F20.5. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”.

Với Kết luận giám định sức khỏe tâm thần của Viện Pháp y tâm thần Trung ương, yêu cầu của anh Tạ Văn H đề nghị Tòa án tuyên bố ông Tạ Văn T mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3]. Xác định người giám hộ của ông Tạ Văn T: Bố mẹ đẻ ông T là ông Tạ Văn T2 (đã chết) và bà Đỗ Thị T1, vợ ông T là bà Tạ Thị N. Ông T và bà N chỉ có 01 con duy nhất là anh Tạ Văn H. Do điều kiện sức khỏe, tuổi cao nên bà T1, bà N, anh H có văn bản thỏa thuận đồng ý anh Tạ Văn H là người giám hộ cho ông T. Căn cứ các quy

định tại điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 49; khoản 4 Điều 54 của Bộ luật Dân sự: Chỉ định anh Tạ Văn H là người giám hộ cho ông Tạ Văn T.

[4]. Phạm vi đại diện của người giám hộ: Anh Tạ Văn H có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58, Điều 59 và các quy định khác của Bộ luật dân sự.

[5]. Về lệ phí việc dân sự: Anh Tạ Văn H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 39, các Điều 149, 361, 370, 371, 372, 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22, Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 54, Điều 57, 58, 59 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Tạ Văn H về việc tuyên bố ông Tạ Văn T mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định người giám hộ.

1.1. Tuyên bố ông Tạ Văn T, sinh năm 1966; nơi thường trú: Thôn T, xã S, huyện Đ, thành phố H là người bị mất năng lực hành vi dân sự.

1.2. Anh Tạ Văn H, sinh năm 1989; nơi thường trú: Trung đoàn 102, xã P, huyện Q, thành phố H. Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã S, huyện Đ, thành phố H là người giám hộ cho ông Tạ Văn T.

2. Anh Tạ Văn H có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58, Điều 59 và các quy định khác của Bộ luật dân sự.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Tạ Văn H phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0010649 ngày 24/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

4. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cấp

trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- UBND xã Song Phượng;
- Người yêu cầu; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị An